TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 362/2023/HS-PT
Ngày 13-6 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy
Các Thẩm phán: Ông Phan Tô Ngọc
Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/HSPT ngày 17 tháng 01 năm 2023. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C và đại diện hợp pháp của bị hại bà Triệu Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 578/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1982, tại tỉnh Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh S; Chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Bốc xếp; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2021.

Nguyễn Văn P; Sinh năm: 1974, tại tỉnh Sóc Trăng; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã M, huyện M, tỉnh S; Chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Bốc xếp; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T; Có vợ: Thái Thị Thu T, sinh năm 1970 và có 02 người con, lớn sinh năm: 2003, nhỏ sinh năm: 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2021

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đoàn Huy H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Triệu Văn N (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Triệu Văn N:

1. Ông Triệu Văn V; sinh năm: 1976; trú tại: Bản V, xã T, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Là anh của bị hại;

2. Bà Triệu Thị H; sinh năm: 1978; trú tại: Bản V, xã T, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Là chị của bị hại;

3. Ông Triệu Văn Q; sinh năm: 1982; trú tại: Bản V, xã T, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Là anh của bị hại;

4. Bà Triệu Thị T; sinh năm: 1984; trú tại: Bản V, xã T, huyện L, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Là chị của bị hại – vắng mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Triệu Văn V, bà Triệu Thị H, ông Triệu Văn Q:

Bà Triệu Thị T; sinh năm: 1984; trú tại: Bản V, xã T, huyện L, tỉnh B – có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Trần Quý, là Luật sư Văn phòng Luật sư V, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H- có mặt.

Người kháng cáo: Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C và anh ruột là Nguyễn Văn P cùng làm bốc xếp tại Chợ đầu mối Nông sản T, khu phố 5, phường T, Thành phố T, không có nơi ở nhất định mà thường ở các quán cà phê trong Chợ đầu mối, C có thói quen thỉnh thoảng mua số đề. Ngày 25/4/2021, C gặp anh Triệu Văn N để nhận tiền trúng số đề nhưng N không đồng ý trả tiền nên xảy ra mâu thuẫn. Do tức giận việc anh N không trả tiền, C thuê xe ôm (không xác định được) đến chợ T, phường T, Thành phố T mua 01 con dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 12cm, cất giấu trong túi quần jean để tìm N đòi tiền.

Đến khoảng 16 giờ ngày 25/4/2021, C đến quán Cà phê số 79 đường D, khu phố 5, phường T, Thành phố T gặp và kể cho Nguyễn Văn P nghe chuyện bị anh N không trả tiền trúng số đề. Một lúc sau, C đi bộ qua quán cà phê không tên số A2, đường D, khu phố 5, phường T, P đi theo sau. Khi đến quán cà phê, P đứng ngoài, C đi vào phía trong quán gọi ly cà phê. Lúc này anh N và anh Triệu Văn L đang ngồi uống nước nói chuyện. C đến gần anh N, cầm dao trên tay đâm vào ngực anh N thì anh N vùng bỏ chạy. Anh L cầm ghế chạy theo để đánh C thì P cản lại. C cầm dao đuổi theo khi ra đến đường D thì anh N ngã xuống đường. C tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát vào người anh N. P chạy lại ngăn C tiếp tục

đâm anh N, sau đó cả hai bỏ chạy ra cổng Chợ đầu mối rồi đón xe Grabike về nhà trọ của anh Nguyễn Văn Nhuận (anh ruột của C) tại phòng trọ không số, đường Võ Thị T, phường An P Đông, Quận 12, TP.Hồ Chí Minh.

Qua điều tra, truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố T ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn P, khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Văn Nhuận thu giữ con dao C sử dụng đâm anh N. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra làm rõ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2803-21/KLGĐ-PY ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Triệu Văn N chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim. (Bút lục 241 - 245) Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 4565-21/KLGĐ-PY ngày 09/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Nguyên nhân chết: Triệu Văn N chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim.

- Cơ chế hình thành dấu vết:

+ Các vết thương thủng da đã nêu do vật sắc nhọn gây ra, theo cơ chế đâm.

+ Các vết thương đứt da, xước da, lóc da đã nêu do vật sắc nhọn, có cạnh sắc gây ra, theo cơ chế đâm trượt.

+ Các vết thương xây xát da đã nêu do tiếp xúc trực tiếp với vật tày gây nên.

- Mô tả hung khí: 01 con dao nhọn bằng kim loại, dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa, dài khoảng 8cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 12cm, hung khí này là vật sắc nhọn, có cạnh sắc.

2. Nhận định: Căn cứ vào cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên người nạn nhân Triệu Văn N và đặc điểm hung khi nói trên, thì:

- Con dao mô tả trên có thể gây ra được các vết thương thủng da, đứt da, xước da, lóc da nêu trên trên người nạn nhân. Vết thương tại ngực trái gây tử vong cho nạn nhân.

- Tư thế của Nguyễn Văn C khi đâm anh Triệu Văn N như mô tả trong nội dung yêu cầu giám định bổ sung có thể tạo nên các vết thương trên người của Triệu Văn N.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm; 01 áo sơ mi dài tay; 03 chiếc dép; 01 mảnh kim loại; 01 mảnh nhựa; 01 ghế đan bằng các sợi dây.

- Về dân sự: Chị Triệu Thị T là người được gia đình bị hại ủy quyền yêu cầu bồi thường các chi phí đưa thi thể bị hại về quê, chi phí mai táng, xây mồ mả và các khoản nợ của bị hại trước khi vào TP.Hồ Chí Minh (Do bị hại chưa có vợ con, bố mẹ không còn) tổng số tiền là 426.000.000 đồng, bị can chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P2 ngày 12/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo:

Nguyễn Văn C về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nguyễn Văn P về tội "Không tố giác tội phạm" theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình C bị đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã nhiều lần ra Quyết định trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát điều tra bổ sung để điều tra, thu thập chứng cứ làm rõ ý thức chủ quan của bị cáo Nguyễn Văn P đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Chuẩn. Xác định bị cáo Phú và bị cáo Chuẩn có bàn bạc với nhau về việc đánh (đâm) anh N hay không. Làm rõ lý do vì sao khi thấy Chuẩn dùng dao đâm anh N, anh N bỏ chạy ra ngoài đường, Chuẩn đuổi theo anh N nhưng Phú không can ngăn Chuẩn mà lại ngăn cản anh L là người đang lao vào để cứu anh N, hành vi trên của Phú nhằm mục đích gì.

Kết quả điều tra bổ sung không xác định được bị cáo P có liên quan đến hành vi giết người của bị cáo C, nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm theo Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P2 ngày 12/01/2022. Căn cứ theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P2 ngày 12/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 606/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

* Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C tù Chung thân về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm tù về tội "Không tố giác tội phạm". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm đã tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 19/12/2022, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 29/12/2022, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Triệu Thị T đề nghị hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, truy tố bị cáo Nguyễn Văn P là đồng phạm về tội "Giết người

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Do đó, bị cáo C tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn P trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C - Luật sư Đoàn Huy H trình bày: Bị cáo C đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo C.

Đại diện hợp pháp của bị hại cùng Luật sư Trần Quý trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, trả hồ sơ điều tra lại để xác định bị cáo P đồng phạm về tội "Giết người".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo C. Đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại không có cơ sở nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo đại diện của bị hại được làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn C và anh ruột là Nguyễn Văn P cùng làm bốc xếp trong Chợ đầu mối Nông sản T, tại phường T, Thành phố T, cả hai không có chỗ ở nhất định mà thường sống lang thang tại các quán cà phê bên trong chợ. Ngày 25/4/2021, C tìm gặp anh Triệu Văn N là người ghi số đề tại chợ để nhận tiền trúng số đề nhưng anh N không đồng ý trả tiền nên C tức giận thuê xe ôm chở đến chợ T, phường T, Thành phố T mua 01 con dao (loại dao Thái Lan) dài khoảng 12cm, giấu trong túi quần jean đang mặc đi tìm gặp anh N đòi tiền.

Đến khoảng 16 giờ ngày 25/4/2021, C đến quán Cà phê số 79 đường D, khu phố 5, phường T gặp và kể cho Nguyễn Văn P nghe chuyện bị anh N không trả tiền trúng số đề. Một lúc sau C đi bộ qua quán cà phê không tên số A2, đường D, phường T nơi anh N đang ngồi, P đi theo sau. Khi đến quán cà phê, P đứng ngoài, C đi vào phía trong quán gọi ly cà phê. Lúc này, anh N và anh Triệu Văn L đang ngồi uống nước nói chuyện. C đến gần anh N, cầm dao trên tay đâm vào ngực anh N thì anh N vùng bỏ chạy ra ngoài. Anh L cầm ghế chạy theo để đánh C thì P cản lại. C cầm dao đuổi theo khi ra đến đường D thì anh N ngã xuống đường. C xông tới dùng dao đâm chém nhiều nhát vào người anh N. P thấy vậy chạy lại cản ngăn không cho C tiếp tục đâm chém anh N nữa, sau đó cả hai bỏ chạy ra cổng Chợ đầu mối rồi đón xe ôm trốn về nhà trọ của anh Nguyễn Văn Nhuận (anh ruột của C) tại phòng trọ không số, đường Võ Thị T, phường An P Đông, Quận 12.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2803-21/KLGĐ-PY ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Triệu Văn N chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim.

Xét thấy xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ phát sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, bị cáo Nguyễn Văn C đã thiếu kiềm chế, dùng loại dao Thái Lan bằng kim loại, dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa, dài khoảng 8cm, lưỡi dao

bằng kim loại, dài khoảng 12cm, đâm vào vùng ngực anh Triệu Văn N, anh N bỏ chạy, bị té ngã xuống đường, C tiếp tục xông tới dùng dao đâm chém nhiều nhát vào người anh N, gây ra thương tích làm bị hại Triệu Văn N chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2803-21/KLGĐ-PY ngày 26/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Triệu Văn N chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng tim.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo C.

[5]. Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại:

Đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2 tỷ đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Triệu Thị T đại diện bị hại rút yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhiều lần ra Quyết định trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát điều tra bổ sung để điều tra, thu thập chứng cứ làm rõ ý thức chủ quan của bị cáo Nguyễn Văn P đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Chuẩn. Xác định bị cáo Phú và bị cáo Chuẩn có bàn bạc với nhau về việc đánh (đâm) anh N hay không. Làm rõ lý do vì sao khi thấy Chuẩn dùng dao đâm anh N, anh N bỏ chạy ra ngoài đường, Chuẩn đuổi theo anh N nhưng Phú không can ngăn Chuẩn mà lại ngăn cản anh L là người đang lao vào để cứu anh N, hành vi trên của Phú nhằm mục đích gì.

Kết quả điều tra bổ sung không xác định được bị cáo P có liên quan đến hành vi giết người của bị cáo C, nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm theo Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-P2 ngày 12/01/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn P, sau khi chứng kiến việc Nguyễn Văn C dùng dao đâm bị hại Triệu Văn N, đã cùng bị hại bỏ trốn, qua các phương tiện thông tin, P biết bị hại Triệu Văn N đã chết, nhưng P vẫn không khai báo hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của Nguyễn Văn C, gây cản trở hoạt động điều tra giải quyết vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự đúng đắn của hoạt động tố tụng của cơ quan có thẩm quyền, gây khó khăn cản trở việc điều tra, khám phá tội phạm và xử lý người phạm tội.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm tù về tội "Không tố giác tội phạm" khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), là có căn cứ đúng người đúng tội.

[6]. Từ những phân tích trên xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ y bản án sơ thẩm.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C và đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C tù Chung thân về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2021.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm tù về tội "Không tố giác tội phạm". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu. Đại diện hợp pháp của bị hại bà Triệu Thị T không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam công an TP.HCM;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ phúc THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Thanh Thúy